

- Lãnh đạo Sở
- Các phòng GDĐT, Các phòng của Sở, tất cả các cơ sở SỞ GD (MN, TH, THCS, THPT, GDTX) thi' đạo thực hiện vớ tổ chức thực hiện.

Nông

Nông

- Mail:
- Ban giám đốc
 - Các phòng
 - Phòng GDĐT, đ/n' tr. thuở...

SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TRÀ VINH	
ĐƠN	Số: 672.
	Ngày: 25.7.18
	Chức vụ: VP Sở
	Lưu Hà Sơ Số: 86

(2)

Số: 1465/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 20 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019
đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục
thường xuyên trên địa bàn tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017 - 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 186/TTr.SGDĐT ngày 16/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, bao gồm:

1. Ngày tựu trường, ngày khai giảng, ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ I; ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ II; ngày kết thúc năm học.
2. Ngày thi học sinh giỏi, ngày xét công nhận hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, ngày xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở.
3. Ngày hoàn thành tuyển sinh vào các lớp đầu cấp học.
4. Các ngày nghỉ lễ, tết.
5. Thời gian nghỉ đối với giáo viên trong năm học.
6. Các ngày nghỉ khác (nghỉ giữa học kỳ, nghỉ cuối học kỳ, nghỉ tết của đồng bào dân tộc Khmer).

Điều 2. Khung kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019 phải đảm bảo đúng các nguyên tắc theo quy định tại Điều 2, Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017 - 2018.

Điều 3. Khung kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

1. Ngày tựu trường, ngày khai giảng, ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ I; ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ II; ngày kết thúc năm học:

1.1. Ngày tựu trường:

- Giáo dục mầm non: Ngày 27/8/2018.
- Giáo dục tiểu học: Ngày 13/8/2018.
- Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông: Ngày 06/8/2018.
- Giáo dục thường xuyên: Ngày 27/8/2018.

1.2. Ngày khai giảng năm học: Ngày 05/9/2018.

1.3. Ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ I:

- Giáo dục mầm non: Từ ngày 10/9/2018 đến ngày 12/01/2019.
- Giáo dục tiểu học: Từ ngày 20/8/2018 đến ngày 29/12/2018.
- Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông: Từ ngày 13/8/2018 đến ngày 22/12/2018.

- Giáo dục thường xuyên: Từ ngày 03/9/2018 đến ngày 22/12/2018.

1.4. Ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ II:

- Giáo dục mầm non: Từ ngày 14/01/2019 đến ngày 25/5/2019.
- Giáo dục tiểu học: Từ ngày 07/01/2019 đến ngày 25/5/2019.
- Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông: Từ ngày 31/12/2018 đến ngày 18/5/2019.

- Giáo dục thường xuyên: Từ ngày 31/12/2018 đến ngày 11/5/2019.

1.5. Ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2019.

2. Ngày thi trung học phổ thông quốc gia, thi học sinh giỏi, ngày xét công nhận hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, ngày xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở:

- Ngày thi trung học phổ thông quốc gia, thi học sinh giỏi quốc gia, thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Ngày thi học sinh giỏi cấp tỉnh: Thực hiện văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Xét công nhận hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học và xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở trước ngày 15/6/2019.

3. Ngày hoàn thành tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2019 - 2020: Trước ngày 31/7/2019.

4. Các ngày nghỉ lễ, tết: Nghỉ lễ theo Bộ Luật lao động, nghỉ tết Nguyên đán 02 tuần (từ ngày 28/01/2019 đến ngày 09/02/2019); nghỉ tết dân tộc Khmer thực hiện theo văn bản của Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Thời gian nghỉ phép năm đối với giáo viên được thực hiện trong thời gian 02 tháng nghỉ hè (tháng 6 và tháng 7/2019). Trường hợp cần thiết, cấp trên trực tiếp quản lý bố trí nghỉ xen kẽ vào thời gian khác trong năm học nhưng phải đảm bảo đủ thời gian làm việc theo quy định và đảm bảo nội dung chương trình theo kế hoạch thời gian năm học.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thời gian nghỉ học và thời gian kéo dài năm học trong trường hợp đặc biệt. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho học sinh nghỉ học trong trường hợp thời tiết quá khắc nghiệt,

thiên tai và bố trí học bù, đồng thời bảo đảm thời gian nghỉ của giáo viên trong năm học.

(Đính kèm Kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019 của từng cấp học).

Điều 4. Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Quyết định này và Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017 - 2018 và thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng quy định.

Điều 5. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- BLĐ VP;
- Các Phòng NC;
- Lưu: VT, KGVX. 65

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Anh Dũng



**KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2018 - 2019
CỦA GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 20/7/ 2018
của Chủ tịch UBND tỉnh)

HỌC KỲ I		HỌC KỲ II	
THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC	THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC
13/8 - 18/8/2018	Tự trường	07/01 - 12/01/2019	19
20/8 - 25/8/2018	1	14/01 - 19/01/2019	20
27/8 - 01/9/2018	2	21/01 - 26/01/2019	21
03/9 - 08/9/2018	3 Khai giảng ngày 05/9/2018	28/01 - 02/02/2019	Nghỉ tết Nguyên đán
10/9 - 15/9/2018	4	04/02 - 09/02/2019	Nghỉ tết Nguyên đán
17/9 - 22/9/2018	5	11/02 - 16/02/2019	22
24/9 - 29/9/2018	6	18/02 - 23/02/2019	23
01/10 - 06/10/2018	7	25/02 - 02/3/2019	24
08/10 - 13/10/2018	8	04/3 - 09/3/2019	25
15/10 - 20/10/2018	9	11/3 - 16/3/2019	26
22/10 - 27/10/2018	10	18/3 - 23/3/2019	27
29/10 - 03/11/2018	11	25/3 - 30/3/2019	28
05/11 - 10/11/2018	12	01/4 - 06/4/2019	29
12/11 - 17/11/2018	13	08/4 - 13/4/2019	30
19/11 - 24/11/2018	14	15/4 - 20/4/2019	31
26/11 - 01/12/2018	15	22/4 - 27/4/2019	32
03/12 - 08/12/2018	16	29/4 - 04/5/2019	33
10/12 - 15/12/2018	17	06/5 - 11/5/2019	34
17/12 - 22/12/2018	18	13/5 - 18/5/2019	35
24/12 - 29/12/2018	Kiểm tra HK I	20/5 - 25/5/2019	Kiểm tra HK II
31/12 - 05/01/2019	Nghỉ cuối học kỳ I	27/5 - 31/5/2019	Kết thúc năm học



**KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2018 - 2019
CỦA GIÁO DỤC MẦM NON**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 20/7/2018
của Chủ tịch UBND tỉnh)

HỌC KỲ I		HỌC KỲ II	
THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC	THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC
27/8 - 01/9/2018	Tự trường	14/01 - 19/01/2019	19
03/9 - 08/9/2018	Khai giảng ngày 05/9/2018	21/01 - 26/01/2019	20
10/9 - 15/9/2018	1	28/01 - 02/02/2019	Nghỉ tết Nguyên đán
17/9 - 22/9/2018	2	04/02 - 09/02/2019	Nghỉ tết Nguyên đán
24/9 - 29/9/2018	3	11/02 - 16/02/2019	21
01/10 - 06/10/2018	4	18/02 - 23/02/2019	22
08/10 - 13/10/2018	5	25/02 - 02/3/2019	23
15/10 - 20/10/2018	6	04/3 - 09/3/2019	24
22/10 - 27/10/2018	7	11/3 - 16/3/2019	25
29/10 - 03/11/2018	8	18/3 - 23/3/2019	26
05/11 - 10/11/2018	9	25/3 - 30/3/2019	27
12/11 - 17/11/2018	10	01/4 - 06/4/2019	28
19/11 - 24/11/2018	11	08/4 - 13/4/2019	29
26/11 - 01/12/2018	12	15/4 - 20/4/2019	30
03/12 - 08/12/2018	13	22/4 - 27/4/2019	31
10/12 - 15/12/2018	14	29/4 - 04/5/2019	32
17/12 - 22/12/2018	15	06/5 - 11/5/2019	33
24/12 - 29/12/2018	16	13/5 - 18/5/2019	34
31/12 - 05/01/2019	17	20/5 - 25/5/2019	35
07/01 - 12/01/2019	18	27/5 - 31/5/2019	Kết thúc năm học



**KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2018 - 2019
CỦA GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ
VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 20/7/ 2018
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

HỌC KỲ I		HỌC KỲ II	
THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC	THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC
06/8 - 11/8/2018	Tự trường	31/12 - 05/01/2019	20
13/8 - 18/8/2018	1	07/01 - 12/01/2019	21
20/8 - 25/8/2018	2	14/01 - 19/01/2019	22
27/8 - 01/9/2018	3	21/01 - 26/01/2019	23
03/9 - 08/9/2018	4 Khai giảng ngày 05/9/2018	28/01 - 02/02/2019	Nghỉ tết Nguyên đán
10/9 - 15/9/2018	5	04/02 - 09/02/2019	Nghỉ tết Nguyên đán
17/9 - 22/9/2018	6	11/02 - 16/02/2019	24
24/9 - 29/9/2018	7	18/02 - 23/02/2019	25
01/10 - 06/10/2018	8	25/02 - 02/3/2019	26
08/10 - 13/10/2018	9	04/3 - 09/3/2019	27
15/10 - 20/10/2018	10	11/3 - 16/3/2019	28
22/10 - 27/10/2018	11	18/3 - 23/3/2019	29
29/10 - 03/11/2018	12	25/3 - 30/3/2019	30
05/11 - 10/11/2018	13	01/4 - 06/4/2019	31
12/11 - 17/11/2018	14	08/4 - 13/4/2019	32
19/11 - 24/11/2018	15	15/4 - 20/4/2019	33
26/11 - 01/12/2018	16	22/4 - 27/4/2019	34
03/12 - 08/12/2018	17	29/4 - 04/5/2019	35
10/12 - 15/12/2018	18	06/5 - 11/5/2019	36
17/12 - 22/12/2018	19 Kiểm tra HK I	13/5 - 18/5/2019	37 Kiểm tra HK II
24/12 - 29/12/2018	Nghỉ cuối học kỳ I	20/5 - 25/5/2019	Dự phòng
		27/5 - 31/5/2019	Kết thúc năm học



**KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2018 - 2019
CỦA GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 20/7/2018
của Chủ tịch UBND tỉnh)

HỌC KỲ I		HỌC KỲ II	
THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC	THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC
27/8 - 01/9/2018	Tự trường	31/12 - 05/01/2019	17
03/9 - 08/9/2018	1 Khai giảng ngày 05/9/2018	07/01 - 12/01/2019	18
10/9 - 15/9/2018	2	14/01 - 19/01/2019	19
17/9 - 22/9/2018	3	21/01 - 26/01/2019	20
24/9 - 29/9/2018	4	28/01 - 02/02/2019	Nghỉ tết Nguyên đán
01/10 - 06/10/2018	5	04/02 - 09/02/2019	Nghỉ tết Nguyên đán
08/10 - 13/10/2018	6	11/02 - 16/02/2019	21
15/10 - 20/10/2018	7	18/02 - 23/02/2019	22
22/10 - 27/10/2018	8	25/02 - 02/3/2019	23
29/10 - 03/11/2018	9	04/3 - 09/3/2019	24
05/11 - 10/11/2018	10	11/3 - 16/3/2019	25
12/11 - 17/11/2018	11	18/3 - 23/3/2019	26
19/11 - 24/11/2018	12	25/3 - 30/3/2019	27
26/11 - 01/12/2018	13	01/4 - 06/4/2019	28
03/12 - 08/12/2018	14	08/4 - 13/4/2019	29
10/12 - 15/12/2018	15	15/4 - 20/4/2019	30
17/12 - 22/12/2018	16 Kiểm tra HK I	22/4 - 27/4/2019	31
24/12 - 29/12/2018	Nghỉ cuối học kỳ I	29/4 - 04/5/2019	Ôn tập
		06/5 - 11/5/2019	32 Kiểm tra HK II
		13/5 - 18/5/2019	Dự phòng
		20/5 - 25/5/2019	Kết thúc năm học